

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lóp: **TKD23B3**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH03163**Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Lý thuyết tài chính tiền tệ**

Số TC: 3

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ	
1	2353403023632	Trần Thị Ngọc	Diễm	07/07/2005			9	9	7.0	8.0				5.5		6.5
2	2353403023634	Nguyễn Văn	Hoà	07/05/2008			8	7	7.0	7.0				1.0	5.0	5.9
3	2353403023636	Đoàn Trần Kim	Ngọc	17/03/2007			7	6	8.0	6.0				5.0		5.7
4	2353403023637	Chung Thuận	Phát	02/03/2007			9	7	7.0	7.0				7.0		7.1
5	2353403023639	Hồ Nguyệt	Quế	05/10/2008			7	8	7.0	7.0				8.5		8.0
6	2353403023640	Nguyễn Diệp Trúc	Sơn	24/09/2006			9	7	6.0	7.0				5.0		5.8
7	2353403023641	Lê Trọng	Tuấn	27/08/2008			8	7	8.0	6.0				5.5		6.2
8	2353403023642	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	06/12/2008			8	8	9.0	8.0				4.0	5.0	6.3
9	2353403023644	Hồ Minh	Tường	04/02/2008			6	7	6.0	7.0				5.0		5.6
10	2353403023645	Trần Thị Thúy	Vi	21/02/2008			6	7	7.0	7.0				10.0		8.7
11	2353403023646	Võ Thị Tường	Vi	26/03/2008			7	9	9.0	8.0				7.0		7.5
12	2353403023648	Lê Thị Thúy	Vy	03/11/2008			7	6	6.0	6.0				8.0		7.3
13	2353403023649	Nguyễn Triệu	Vý	08/10/2008			6	7	8.0	8.0				10.0		9.0
14	2353403023652	Tô Thị Như	Ý	15/12/2008			6	7	7.0	8.0				6.5		6.8
15	2353403023654	Nguyễn Phạm Bình	Yên	14/04/2008			8	7	8.0	7.0				6.5		6.9
16	2353403025250	Trần Ngô Yến	Trinh	07/02/2008			8	8	8.0	7.0				6.5		7.0
17	2353403025268	Nguyễn Văn	Triết	16/09/2008			9	9	10.0	8.0				9.0		9.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Minh Sơn